

SUBJECT AND VERB AGREEMENT

(Sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ)

A. Trường hợp dùng động từ dạng số ít

_ Khi chủ ngữ là danh từ đếm được số ít (table, boy, student, pen....) và danh từ không đếm được (money, time, information, water, milk, wine, coffee, tea, juice, beer, rice, bread, sugar, butter, salt, sand, stone, steel, wood, iron, gold, silver, oil, gas, petrol, love, music, luck, homework, advice, air, weather, furniture, traffic, happiness, independence, equipment, luggage, work, knowledge, ...)

_ Khi chủ ngữ là một số danh từ có hình thức số nhiều nhưng lại chia động từ ở dạng số ít:

+ News: bản tin

+ measles (bệnh sởi), mumps (bệnh quai bị), rickets (bệnh còi xương)

+ Linguistics (ngôn ngữ học), Economics (kinh tế học), Physics (vật lý), Phonetics (ngữ âm học), politics (khoa học chính trị), maths = mathematics (toán học), Statistics (thống kê học), ethics (đạo đức), civics (giáo dục công dân), athletics (điền kinh), gymnastics (thể dục)

+ Algiers, Athens, Brussels, Marseilles, The United States, The United Nations, Wales, the United Kingdoms, Philippines, Laos,

Ex1. Mathematics **is** fun.

Ex2. The United States **lies** between Canada and Mexico.

_ Khi chủ ngữ là danh từ chỉ lượng tiền bạc, thời gian, khoảng cách, đo lường

Ex. Ten years **is** a long time to wait.

Three Dollars **is** not enough for me to buy it.

Five kilometres **is** too far for us to walk.

_ Khi chủ ngữ là các đại từ bất định : each, each of, any, one, one of, everyone, someone, anyone, anything, anywhere, every, either, neither, another, something, somewhere, no,.....

Ex1. Each of the boys **has** a bicycle.

Ex2. Someone **has taken** my pencil.

_ Khi chủ ngữ là một mệnh đề.

Ex. That you get high mark in school **is** very good.

_ Khi chủ ngữ bắt đầu bằng: “V-ing” hoặc “To + V(inf)”

Ex: Learning English **is** interesting.

_ Khi chủ ngữ là tên tác phẩm, bài hát, tên riêng

Ex: Peter Pan’s Travels **is** a very interesting novel.

(Cuốn “Những cuộc phiêu lưu của Peter Pan” là một cuốn truyện hay)

_ Khi chủ ngữ là “The number of + danh từ số nhiều”

“a (large) amount of/ a great deal of/ little/ much + danh từ không đếm được”

B. Trường hợp dùng động từ dạng số nhiều

_ Khi chủ ngữ là danh từ số nhiều (thường có hình thức tận cùng bằng “s/ es”)

Ex: boys, girls, tables, watches, exercises,

ngoại lệ: danh từ số nhiều : children (trẻ em), men (những người đàn ông), women (phụ nữ), teeth (răng), feet (ngón chân), people, mice (những con chuột), ...

_ Khi hai hay nhiều chủ ngữ nối với nhau bằng “and”

Ex. Lan and Tam **are** classmates in this school year.

ngoại lệ: A cart and horse : một chiếc xe ngựa

Bread and butter : bánh mì phết bơ

_ Khi chủ ngữ là : several/ both/ many/ (a) few/ all/ a (large) number of/ a (the) majority of/ a minority of + danh từ đếm được số nhiều

Ex. Several students **are** absent.

_ Khi chủ ngữ là “the + Adj” : chỉ cùng một nhóm người có cùng đặc điểm, phẩm chất (the poor, the rich, the blind, the deaf, the disable, the beautiful, the good, the bad,)

Ex. The poor always **need** help.

C. Các trường hợp khác.

_ Hai chủ ngữ nối với nhau bằng: Either.....Or , Neither.....Nor , Or , Not only.....But also thì động từ chia theo chủ ngữ 2

Ex1. Neither her brothers nor her father **wants** her to be a teacher.

Ex2. Either he or I **am** going to come.

_ Khi 2 chủ ngữ nối với nhau bằng: “with, together with, along with, as well as, accompanied by” thì động từ chia theo chủ ngữ 1

Ex: He with his parents **likes** playing tennis.

_ Khi chủ ngữ là “Here/ There + be ...” thì động từ chia theo chủ ngữ đứng sau nó

Ex: There **is** an apple on the table.

There **are** twenty students in my class.

_ Khi chủ ngữ là các danh từ tập hợp

Congress family group committee class	Organization team army club police	Crowd Government jury public
---	--	---------------------------------------

+ động từ chia số ít khi danh từ nói về cả tập thể

+ động từ chia số nhiều khi danh từ nói các thành viên trong tập thể

Ex: Our team **is** going to win the game

Our team are very strong. Each of the player is good and skillful.

Các phân số và các từ như: some (*một vài*), any, part (*một phần*), all (*tất cả*), half (*một nửa*), the last (*cuối cùng*), the rest (*còn lại*), the remained (*phần còn lại*), plenty of, a lot of, lots of, no, none đi với:

+ động từ số nhiều nếu danh từ theo sau chủ từ đơn ở số nhiều.

+ động từ số ít nếu danh từ theo sau chủ từ đơn ở số ít hoặc là danh từ không đếm được

Ex1. One third of the oranges **are** mine.

One third of the milk **is** enough.

Ex2. All of the students have been rewarded.

All of the money has been spent.

EXERCISES

I>USE THE RIGHT FORM OF THE VERB

1. Three months (be) a long time to wait.
2. Five dollars (be) too much to pay for that book.
3. A number of books (be) on the table.
4. The number of students in this class (be) limited to thirty.
5. It (be) my two brothers who (be) hurt.
6. It (be) the children playing upstairs.
7. Neither of the answers (be) correct.
8. Neither (be) to blame.
9. Everybody (have) a good time.
10. Either your key or my key (be) missing.
11. John or his brothers (be) going to help me.
12. Bread and butter (be) all he asked for.
13. The author and lecturer (be) arriving today.
14. My old friend and colleague, George (be) in town.
15. The pen and paper (be) on the desk.
16. Jim and Joe (be) roommates.
17. The boxes of candy (be) on the table.
18. The package of cigarettes (be) on the table.
19. Oranges and cream (be) perishable and should be refrigerated.
20. Oranges and tangerine (be) delicious.
21. Most of the members (be) happy.
22. Half of the students (be) looking out.
23. Some of the sugar (was/were) spilt on the floor.
24. There (be) plenty of time.
25. There (be) a lot of lakes.
26. I, your master, (command) you.
27. My wife, not my friends, (is waiting/are waiting) for me.
28. Early to bed and early to rise (make) a man healthy, wealthy and wise.
29. Either the mayor or the eldersmen (be) to blame.
30. Not John but his brothers (be) to blame.
31. A fever, a mutilation, a cruel disappointment, a loss of wealth, a loss of friends (seem) at the moment untold loss.
32. A cart and horse (was/were) seen at a distance.
33. Her principal anxiety (was/were) her children.
34. Nobody not John and William (was/were) there.
35. Man, no less than the lower forms of life (be) a product of the evolutionary process.
36. The girl, as well as the boys, (has/have) learnt to ride.
37. The bat together with the ball (was/were) stolen.
38. The newspaper and the dictionary (be) on the table.
39. Here (be) bread and the dictionary.
40. Here (be) bread and butter for breakfast.
41. The ship with its load of timer (be) leaving the port today.
42. Noone (be) eager to be examined the first.
43. It (be) her lies that (irritake) me so much.
44. Three fourths of the wall (be) painted.
45. Two fifths of the members (be) present.
46. Two times two (make) four.
47. Two 2's (make) four.
48. Two plus two (be) four.
49. How many (be) six and five?

50. Nine from fourteen (be) five.
51. Twenty years (be) not a long period of time in human history.
52. Five dimes (make) fifty cents.
53. Five dollars (be) a small sum.
54. “ The three Musketeers” (be) written by Alexandre Dumas.
55. You don’t have to say much , a word or two (be) sufficient.
56. These (be) one or two things I’d like to talk over with you.
57. The number of new books in our library (be) ever growing.
58. A number of new books in our library (be) displayed at the book show.
59. Our only guide (be) stars.
60. There (be) a lot of traffic on this road.

II>Choose the corect answer in the parentheses

1. The weather in the southern states (gets, get) very hot during the summer.
2. The result of Dr. Noll’s experiment(was,were) published in a scientific journal.
3. Bob and his friends(is,are) coming to the anniversary party tomorrow night.
4. Every man, woman, and child (is,are) protected under the law.
5. Washing the dishes (is, are) the children’ job
6. A lot of the students (is, are) already here.
7. Some of the furniture in our apartment (is, are) secondhand
8. Some of the desks in the classroom (is, are) broken.
9. At least three-quarters of that book on famous Americans (is, are) about people who lived in the 19th century
10. One of the coutries I would like to visit (is, are) Italy.
11. Some of the cities I would like to visit (is, are) Rome and Vience
12. Each student in the class (has, have) to have a book.
13. Each student in the class (has, have) to have a book.
14. None of the students (was,were) late today.
15. the number of students in this room right now (is, are) twenty.
16. A number of students in the class (speaks,speak) English well.
17. There (is, are) some interesting pictures in today paper.
18. There (is, are) an incorrect statement in that newspaper article.
19. The United States (is, are) lacated in North America.
20. Economics (is, are) Don’s favourite subjects.
21. Ten minutes (is, are) more than enough time to complete this exercise.
22. Most people (likes,like) to go to the zoo.
23. The police (is, are) coming. I’ve already called them.
24. Japanese (is, are) very difficult for English speakers to learn.
25. the Japanese (has, have) a long and interesting history.
26. The old in my country (is, are) cared for by their children and grandchildren.
27. This exercise on singular- plural agreement of subjects and verbs (is, are) easy.
28. The extent of Jane’s knowledge on various complex subjects (astounds. Astound: lam kinh ngạc) me.
29. The subjects you will be studying in this cource (is, are) listed in the syllabus.
30. Massachutes and Connecticut (is, are) located in New England.
31. Only the black Widow spider, or all of the spiders in the United States, (has,have) caused death among human being.
32. The professor and the student (agree, agrees) on that point.
33. Almost every professor and student at the Universary (approves, approve) of the choice or Dr.Brown as the new president
34. Each girl and boy in the sixth- grade class(has,have) to do a science project.
35. Getting to know students from all over the world (is, are) one of the best parts of my job.
36. Annie had a hard time when she was coming home from the store because the bag of groceries (was,were) too heavy for her to carry.
37. where (do, does) your parents live?
38. Why (was,were) Susan and Alex late the meeting?

39. (Is, are) having the responsibility for taking care of pets good for young children?
40. Some of the fruit in this bowl (is, are) rotten
41. Some of the apples in that bowl (is, are) rotten
42. Half of the students in the class (is, are) from Arabic- speaking countries.
43. Half of this money (belong, belongs) to you.
44. A lot of students in the class (is, are) from Southeast Asia.
45. A lot of clothing in those stores (is, are) on sale this week.
46. One of my best friends (is, are) coming to visit me next week.
47. Each boy in this class (has,have) his own notebook.

III>Choose the correct answer in the parentheses

1. Every one of the students (is, are) required to take the final test.
2. None of animals at the zoo (is, are) free. All of them (is, are) in enclosures
3. A numbers of students at the university (is, are) approximately 10,000.
4. One of the chief materials in bones and teeths (is, are) calcium.
5. (Do, does) all of the children have their books?
6. (Do, does) all of this homework have to finished by tomorrow?
7. Why (was,were) some of the students excutes from the examination?
8. Why (was,were) one of the students excutes from the examination?
9. What percentage of the earth's surface (is, are) covered by water?
10. What percentage of the people in the world (is, are) illiterate?
11. (Do, does) any of you know the answer to that question?
12. There (isn't, aren't) any letters in the mail for you today.
13. There (isn't, aren't) any mail for you today
14. There (is, are) a lot of problem in the world
15. There (is, are) a fly in this room. Where's the flyswatter?
16. There (is, are) over 600,000 kinds of insects in the world.
17. How many kinds of birds (is, are) there in the world?
18. Why (isn't, aren't) there a hospital close to those villages?
19. There (is, are) a green pen on Tim's desk.
20. There (is, are) a blue pen and a yellow notebook on Sue's book.
21. There (is, are) some pens and a notebook on Jack's desk
22. The United States (has,have) a population of 250 million
23. The new about Mr. Hogan (is, are) surprising
24. Massachussets (is, are) a state in the Northeastern part of the United State.
25. Physics(seek,seeks) to understand the mysteries of the physical world.
26. Statistics (is, are) a branch of mathematics
27. The Statistics in that report on oil production (is, are) incorrect
28. Fifteen minutes (is, are) maximum length of time allowed for the exam.
29. Twenty dollars (is, are) an unreasonable price for the necklace.
30. Many people in the world (do,does) not have enough to eat.
31. The police (is, are) prepared in case there is a riot.
32. The English (is, are) proud, independent people.
33. English (is, are) not my native language.
34. Many Japanese (commutes, commute) to their places of work.
35. Portugues (is, are) somewhat similar to Spanish, (isn't, aren't) it?
36. The poor (is, are) helped by government program
37. John, along with twenty friends (is, are) planning a party.
38. The picture of the soldiers (bring, brings) back many memories.
39. The quality of these recordings (is, are) not very good.
40. If the duties of these officers (isn't, aren't) reduced, there will not be enough time to finish the project.
41. The effects of cigarette smoking (has,have) been proven(chung minh) to be extremely harmful.
42. " The use of credit card in place of cash (has,have) increased rapidly in recent years.

Advertisement on TV (is, are) becoming more competitive than ever before.

43. living expenses in this country, as well as in many others, (is, are) at an all time high.

44. Mr. Jones, accompanied(cung voi) by several members of the committee, (has,have) proposed some changes of the rules.

45. The levels of intoxication (vary, varies) from the subject to subject.

46. neither Bill nor Mary (is, are) going to play tonight.

47. Anything (is, are) better than going to another movie tonight.

IV.

1: Each of you.....a share in the work. A. to have B. have C. having D. has

2: We need more sugar. There is.....sugar in the pot. A. little B. much C. any D. many

3: His pronunciation causes me a lot of _____.A. difficult B. difficultly C. difficulties D. difficulty

4. There are small.....between British and American English.

A. differences B. difference C. differently D. different

5: Each student the lesson very well.

A. understand B. understands C. understanding D. to understand

6. Can you see anybody in that classroom? - Yes. There _____ a teacher and fifty students there.

A. have been B. has been C. is D. are

7. _____ students in this class have trouble finding time to work out.

A. Many of B. A great deal of C. Mostly all D. Few

8: I'd like to go on a holiday, but I haven't got many money.

A B C D

9: There is _____ water in the bottle. A. many B. a number of C. few D. a little

10: He felt very sad because he had _____ friends in the village.

A. a few B. few C. little D. a little

11: Peter earned a large number of money last year.

A B C D

12: "Would you like to have _____ coffee?" A. little B. many C. some D. few

13. When I came in, everyone were watching a film.

A B C D